

Số:1120 /KH-SNN

Cao Bằng, ngày 26 tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể năm 2019

Thực hiện Công văn số 1200/SKHĐT-ĐKKD ngày 16/7/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2019. Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch phát triển KTTT trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019 với nội dung sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã trong nông nghiệp.

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp HTX, tổ hợp tác

- Tính đến 30/6/2018 toàn tỉnh Cao Bằng có 49 HTX nông nghiệp. Trong đó: Số HTX đang hoạt động 42 HTX; Số HTX ngừng hoạt động 07 HTX; Số HTX thành lập mới không có; Số HTX giải thể không có.

- Số lượng tổ hợp tác nông nghiệp tại thời điểm 30/6/2018: 13 (13 tổ hợp tác làm dịch vụ cơ giới hóa nông nghiệp)

Tình hình chuyển đổi, đăng ký lại HTX theo Luật HTX năm 2012: toàn tỉnh có 08/12 HTX hợp tác xã nông nghiệp đã chuyển đổi ký lại theo luật HTX năm 2012.

- Doanh thu bình quân một HTX nông nghiệp so với mục tiêu kế hoạch năm 2018 (không tính được. do các HTXNN không có có số liệu báo cáo hàng quý, 6 tháng).

- Doanh thu bình quân một THT so với mục tiêu kế hoạch năm 2018 (không tính được. do các HTXNN không có có số liệu báo cáo hàng quý, 6 tháng).

- Lãi bình quân một HTX so với mục tiêu kế hoạch năm 2018.

- Lãi bình quân một THT so với mục tiêu kế hoạch năm 2018.

b) Về thành viên, lao động của HTX, liên minh HTX, THT.

- Tổng số thành viên HTX: 543 người. Tổng số lao động thường xuyên trong HTX: 08 người

- Tổng số thành viên THT: 71 người. Tổng số lao động thường xuyên trong THT: 04 người

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX: 2.500.000đ/ người.

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong THT: 1.400.000 đ

c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX, THT: 160 người.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 20 người.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên: 15 người.

- Tổng số cán bộ quản lý THT đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp: 04 người.

- Tổng số cán bộ quản lý THT đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên: không có.

2. Đánh giá

Hàng năm các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đều tăng. Tính đến 30/6/2018 toàn tỉnh Cao Bằng có 49 HTX nông nghiệp (giảm 04 HTX so với cuối năm 2017, do giải thể).

Nhìn chung các hợp tác xã hoạt động đúng Luật, tạo sự liên kết hợp tác sản xuất trong nông nghiệp, một số hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả, được bà con nông dân tín nhiệm. Tuy nhiên, các HTX chủ yếu làm dịch vụ nông nghiệp tổng hợp, chưa có nhiều các HTX chuyên ngành. Các hợp tác xã hoạt động hiệu quả chiếm số lượng ít và thiếu bền vững, đa số HTX hoạt động cầm chừng do thiếu vốn, thiếu tài sản, quản lý điều hành sản xuất còn yếu kém; Tỷ lệ các HTX xếp loại tốt, khá chỉ chiếm từ 6 - 10%, còn lại là các HTX trung bình và yếu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

1.1. Ở cấp Trung ương

1.2. Ở cấp địa phương

Trong năm 2018, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản về lĩnh vực kinh tế tập thể trong nông nghiệp:

- Tờ trình số 102/TTr- SNNPTNT ngày 24/01/2018 về việc thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện phong trào thi đua "Đổi mới, phát triển các HTX nông nghiệp theo Luật HTX năm 2012 góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới"

- Công văn số 762/SNN-PTNT ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Báo cáo số 459/SNN-PTNT ngày 13/4/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT về đánh giá xếp loại HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp theo Thông tư 09/2017/TT-BNNPTNT gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Công văn số 552/SNN-PTNT ngày 02/5/2018 về việc hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho HTX NN giai đoạn 2016-2020 phục vụ chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Công văn số 1070/UBND-TH ngày 20 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã và tổ hợp tác, thường xuyên theo dõi nắm tình hình hoạt động, phát triển các HTX, tổ hợp tác nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tư vấn thành lập các HTXNN mới, hướng dẫn các HTX nông nghiệp mới thành lập xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức sản xuất có hiệu quả để đạt tiêu chí số 13 tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

- Lập Tờ trình gửi UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện thí điểm mô hình đưa trí thức trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2018-2020.

- Công văn số 596/SNN-PTNT ngày 11/5/2018 về việc triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại các HTX nông nghiệp giai đoạn 2018-2020 gửi UBND các huyện, thành phố.

- Tờ trình số 741/TTr-SNN ngày 08/6/2018 về việc xin phê duyệt kế hoạch thực hiện nguồn vốn hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ hỗ trợ phát triển sản xuất HTX thuộc Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư (chỉ tiêu vốn giao năm 2017, thực hiện trong năm 2018) gửi UBND tỉnh.

- Công văn số 95/PTNT-KTHT ngày 08/6/2018 về việc rà soát, lựa chọn HTX nông nghiệp tham gia mô hình khuyến nông năm 2018 gửi UBND huyện Hà Quảng, thành phố Cao Bằng.

- Hướng dẫn số 1918/HD-UBND ngày 26/6/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về thực hiện Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND, ngày 05/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Công văn số 118/PTNT-KTHT ngày 17/7/2018 về việc lựa chọn bổ sung HTX nông nghiệp tham gia mô hình khuyến nông năm 2018 gửi UBND huyện Hà Quảng.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về HTX và quán triệt Nghị quyết Trung ương, địa phương về đổi mới và phát triển

kinh tế tập thể được thực hiện bằng nhiều hình thức: Tuyên truyền thông qua các cơ quan thông đại chúng như: Báo, đài truyền thanh địa phương tới các xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên, các hoạt động tuyên truyền có quy mô nhỏ và chưa thường xuyên; người dân nhận thức về kinh tế hợp tác còn nhiều hạn chế, chưa thực sự quan tâm và tham gia HTX, tổ hợp tác.

- Thực hiện nhiệm vụ thành viên ban chỉ đạo kinh tế tập thể tỉnh, Sở nông nghiệp và PTNT giao nhiệm vụ cho Chi cục phát triển nông thôn tham mưu thực hiện nhiệm vụ QLNN về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, Chi cục đã tham mưu tích cực trong việc chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, tuyên truyền luật HTX năm 2012, tư vấn thành lập các loại hình kinh tế hợp tác trong nông nghiệp: HTX, tổ hợp tác; thường xuyên nắm bắt tình hình, xuống cơ sở để kiểm tra tình hình hoạt động các HTX, tổ hợp tác trong tỉnh.

- Lập kế hoạch thực hiện nguồn vốn hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực để phát triển HTX và bố trí 05 tri thức trẻ về làm việc tại 05 HTX nông nghiệp năm 2018 trình UBND tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện.

- Lựa chọn các chuyên đề, xây dựng nội dung bài giảng, hướng dẫn các huyện, thành phố đăng ký tập huấn cán bộ HTX nông nghiệp theo chỉ tiêu kinh phí được giao năm 2018.

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về phát triển KTTT trong nông nghiệp cho Ban chỉ đạo KTTT tỉnh và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã.

- Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:

Năm 2018, từ nguồn vốn Chương trình xây dựng nông thôn mới UBND tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục PTNT) với số kinh phí là: 300 triệu đồng để thực hiện các nội dung:

+ Hỗ trợ thí điểm đưa tri thức trẻ về làm việc có thời hạn tại 05 Hợp tác xã nông nghiệp với kinh phí hỗ trợ trong 06 tháng cuối năm 2018 là: 82.800.000 đ.

+ Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, thành viên hợp tác xã là 217.200.000 đ.

+ Kết quả thực hiện: hiện nay UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch, Chi cục Phát triển nông thôn đã lập dự toán trình phê duyệt thực hiện, chưa có số liệu thực hiện nguồn vốn, ước đến 31/12/2018 thực hiện hoàn thành 100% chỉ tiêu KH.

- Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Không có

- Chính sách ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới: Năm 2018, theo nguồn vốn Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư UBND tỉnh giao 2017, thực hiện trong năm 2018 với

kinh phí là: 200 triệu đồng. Hiện nay Đã phê duyệt kế hoạch để hỗ trợ máy móc thiết bị cho 02 HTX nông nghiệp tại huyện Hà Quảng, Sở giao Chi Cục PTNT lập dự án, dự toán trình phê duyệt thực hiện, ước đến 31/12/2018 phần đầu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

- Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX: Không có
- Chính sách thành lập mới HTX: không có
- Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Năm 2018 chưa thực hiện.
- Chính sách giao đất, cho thuê đất: Không có
- Chính sách ưu đãi về tín dụng: Không có
- Chính sách hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh: Không có
- Chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm: Không có

* Đánh giá vai trò, vị trí của KTTT, HTX trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và trong xây dựng nông thôn mới nói riêng:

Trong điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã, nhưng với tinh thần cố gắng, khắc phục khó khăn, một số HTX nông nghiệp đã duy trì sản xuất kinh doanh, chủ động đổi mới SXKD, mở rộng nhiều ngành nghề, giải quyết được nhiều việc làm, đời sống xã viên từng bước được cải thiện, góp phần ổn định, phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững tại địa phương.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

- Các văn bản hướng dẫn thực hiện luật HTX năm 2012 của các Bộ ngành Trung ương khá đầy đủ và kịp thời.
- Tỉnh Cao Bằng đã thành lập, củng cố lại Ban chỉ đạo đổi mới và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh và ban hành quy chế làm việc của ban chỉ đạo.
- UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016-2020.

2. Khó khăn và nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền, phổ biến luật HTX và các chính sách khuyến khích phát triển HTX chưa được sâu rộng và chưa thường xuyên do kinh phí bố trí còn quá ít.
- Các chính sách khuyến khích phát triển KTTT (HTX) của Chính phủ đã được ban hành, nhưng các cơ quan chức năng chưa thực sự quan tâm bố trí nguồn

kinh phí để hỗ trợ cho các HTX, đặc biệt các HTX nông nghiệp được thụ hưởng chính sách còn quá ít.

- Cán bộ quản lý, điều hành HTX năng lực còn yếu kém, chưa đáp ứng yêu cầu để tổ chức sản xuất, kinh doanh theo mô hình HTX kiểu mới hiện nay.

- Đa số các HTX còn thiếu vốn để sản xuất kinh doanh chậm đổi mới công nghệ máy móc thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, một số sản phẩm HTX chưa có thương hiệu do đó việc tiêu thụ sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị, đề xuất với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT sớm ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật HTX năm 2012.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ tài Chính sớm ban hành Thông tư quy định thủ tục, hồ sơ để thực hiện chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng cho các hợp tác xã nông nghiệp theo quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề nghị các bộ ngành chức năng Trung ương sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

2. Kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh

- Hàng năm UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí từ CT xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ kết cấu tầng cho các HTXNN mở rộng sản xuất kinh doanh tăng năng suất chất lượng sản phẩm, hỗ trợ xúc tiến thương mại tiêu thụ các sản phẩm của HTX.

- Quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế hợp tác, HTX nông nghiệp, nông thôn (hướng dẫn, phổ biến pháp luật, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho HTXNN).

- Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ các HTXNN và phổ biến, hướng dẫn thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho các HTXNN.

- Đổi mới công tác phối hợp với Liên minh hợp tác xã tỉnh với các sở, Ban ngành, tổ chức chính trị-xã hội trong phát triển kinh tế hợp tác, HTX.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2019

NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2019

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

Phát triển kinh tế tập thể là một chủ trương lớn của Đảng và nhà nước ta, Trung ương Đảng đã có nghị quyết, chính phủ đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích phát triển KTTT, song kinh tế tập thể nói chung, kinh tế tập thể trong nông nghiệp nói riêng dự báo bên cạnh những thuận lợi sẽ gặp nhiều khó khăn thách thức lớn như: quy mô của các HTX nông nghiệp còn nhỏ, hoạt động trong phạm vi hẹp, thiếu vốn để hoạt động, thiếu mặt bằng sản xuất. Sản phẩm hàng hóa chưa phong phú, chất lượng chưa được nâng cao, sức cạnh tranh trên thị trường thấp. Phương thức hoạt động đơn giản, máy móc trang thiết bị của các HTX cũ, lạc hậu năng suất lao động thấp. trình độ quản lý, tổ chức sản xuất còn non yếu chưa theo kịp, ngang tầm phát triển kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX

- Chỉ đạo quyết liệt, xử lý dứt điểm việc chuyển đổi đăng ký lại các HTX theo quy định của pháp luật về HTX.

- Quan tâm làm tốt công tác tuyên truyền thành lập các HTX mới, nhất là các địa phương còn trống HTX nông nghiệp.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển HTX nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và khẳng định vị trí, vai trò KTTT trong nền kinh tế

3. Mục tiêu tổng quát

Quán triệt và triển khai thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể nhằm đổi mới toàn diện cả về nội dung và hình thức hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp, phát triển đa dạng các hình thức tổ chức hợp tác của nông dân, phù hợp từng cơ sở, từng lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; gắn đổi mới và phát triển kinh tế tập thể với xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

4. Một số mục tiêu cụ thể

- Xây dựng mô hình HTXNN kiểu mới hoạt động có hiệu quả để nhân rộng và phát triển.

- Phối hợp tuyên truyền thành lập mới được 07 HTX nông nghiệp.

- Triển khai hoàn thành 100% KH nguồn kinh phí hỗ trợ HTXNN được UBND tỉnh giao.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực quản lý của bộ máy quản lý Nhà nước về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp. 100% đội ngũ cán bộ được đào tạo tập huấn về nghiệp vụ, chuyên môn về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2019

5.1. Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật HTX năm 2012

Thực hiện nghiêm túc nội dung các văn bản hướng dẫn thi hành luật HTX của Trung ương, đề xuất tham mưu sửa đổi bổ sung các văn bản hướng dẫn thi hành luật HTX năm 2012 của tỉnh.

5.2. Tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX

Phối hợp với các cấp các ngành thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tập huấn Luật hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực, nguồn nhân lực cho HTX.

5.3. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX theo Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020

5.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực KTTT, HTX

Sở nông nghiệp và PTNT thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Ban chỉ đạo kinh tế tập thể tỉnh trong việc chỉ đạo, rà soát các hợp tác xã nông nghiệp tổ chức hoạt động theo Luật HTX năm 2012, nâng cao năng lực điều hành, tổ chức sản xuất kinh doanh cho các hợp tác xã nông nghiệp địa bàn tỉnh, quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phối hợp thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng cho các hợp tác xã nông nghiệp.

5.5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT

Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp cấp tỉnh được UBND tỉnh giao

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT (có phụ lục I, II, III chi tiết kèm theo) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc, Phó GD(Đ/c Doanh);
- Lưu: VT, Chi cục PTNT.



Nguyễn Công Doanh

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số: 1120 /KH-SNN-PTNT, ngày 26/7/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT Cao Bằng)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Năm 2018			Kế hoạch năm 2019
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước TH cả năm	
I	Hợp tác xã						
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%					
2	Tổng số HTX	HTX	53	50		50	57
	Trong đó:						
	Số HTX đang hoạt động	HTX	38				
	Số HTX ngừng hoạt động	HTX	15				
	Số HTX thành lập mới	HTX	7	7		7	7
	Số HTX giải thể	HTX	1	10		10	
3	Tổng số thành viên HTX	Người	564	550		550	592
	Trong đó:						
	Số thành viên mới	Thành viên	49				
	Số thành viên ra khỏi HTX	Thành viên	7				
4	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Thành viên	393	385		385	
	Trong đó:						
	Số lao động thường xuyên mới	Người					
	Số lao động là thành viên HTX	Người					
5	Doanh thu bình quân một HTX	Tr đồng/năm					
	Trong đó:						
	Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm					
6	Lãi bình quân một HTX	Tr đồng/năm					
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX	Tr đồng/năm	26,4	30	30	30	36
8	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	159	150		150	171
	Trong đó:						
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	15	20		20	30
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	10	15		15	25
II	Liên hiệp HTX						
1	Tổng số liên hiệp HTX	LH HTX					
	Trong đó:						
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX					
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX					



2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX					
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người					
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
III Tổ hợp tác							
1	Tổng số THT	THT	13	13		13	18
	Trong đó:						
	Số THT thành lập mới	THT					
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT	13	13		13	18
2	Tổng số thành viên THT	Thành viên	71	71		71	108
	Trong đó:						
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên					
3	Doanh thu bình quân một THT	Tr đồng/năm					
4	Lãi bình quân một THT	Tr đồng/năm					



Phụ lục 2

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số: *1120* /KH-SNN-PTNT, ngày *26* /7/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT Cao Bằng)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Năm 2018			Kế hoạch năm 2019
				Kế hoạch	Ước TH 6 tháng	Ước TH cả năm	
1	Hợp tác xã						
	Tổng số HTX	HTX	53	50		50	57
	Chia ra:						
	HTX nông-lâm-ngư-diêm nghiệp	HTX	53	50		50	57
2	Liên hiệp HTX						
	Tổng số liên hiệp HTX	LH HTX					
	Chia ra:						
	Liên hiệp HTX nông-lâm-ngư-diêm nghiệp	LH HTX					
3	Tổ hợp tác						
	Tổng số THT	THT	13	13		13	18
	Chia ra:						
	THT nông-lâm-ngư-diêm nghiệp	THT	13	13		13	18



HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019, GIAI ĐOẠN 2019-2020

(Kèm theo Kế hoạch số: *11/20* /KH-SNN-PTNT, ngày *26* /7/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT Cao Bằng)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Ước thực hiện năm 2018			Kế hoạch 2019			Kế hoạch 2019-2020		
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
				CT MTQG XD nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CT MTQG XD nông thôn mới	Nguồn vốn khác		CT MTQG XD nông thôn mới	Nguồn vốn khác
1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12
I	HỖ TRỢ CHUNG ĐỐI VỚI HTX										
1	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp ĐH, CĐ về làm việc có thời hạn ở HTX										
-	Số người được cử đi đào tạo	Người									
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng									
	Trong đó:										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng									
	Ngân sách địa phương	Tr đồng									
-	Số người được tham gia bồi dưỡng	Người	48	48		30	30		60	60	
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	217,2	217,2	0	120	120	-	250	250	-
	Trong đó:										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng	217,2	217,2	0	120	120	-	250	250	-
	Ngân sách địa phương	Tr đồng									
-	Thí điểm số cán bộ trẻ tốt nghiệp ĐH, CĐ về làm việc có thời hạn ở HTX	Người	5	5		5	5		5	5	
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng	82,8	82,8	0	180	180	-	400	400	-
	Trong đó:										
	Ngân sách trung ương	Tr đồng	82,8	82,8	0	180	180	-	400	400	-
	Ngân sách địa phương	Tr đồng	0			-			-		
2	Hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường										
-	Số HTX được hỗ trợ	HTX									
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng				100		100	150		150
	Trong đó:										



3	Ưu đãi về tín dụng									
	Số HTX được hỗ trợ	HTX								
	Tổng số vốn được vay ưu đãi	Tr đồng								
4	Hỗ trợ vốn, giông khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh									
	Số HTX được hỗ trợ	HTX								
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng			2.000		2.000	2.000		2.000
	Trong đó:									
	Ngân sách trung ương	Tr đồng			2.000		2.000	2.000		2.000
	Ngân sách địa phương	Tr đồng								
5	Hỗ trợ về chế biến sản phẩm									
	Số HTX được hỗ trợ	HTX								
	Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng			1.160		1160	1.160		1160
	Trong đó:									
	Ngân sách trung ương	Tr đồng			1.160		1160	1.160		1160
	Ngân sách địa phương	Tr đồng								

